

Số: 226/2021/QĐST-HNGĐ

Hoàng Hóa, ngày 05 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 223/2021/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 24; Khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1993

Địa chỉ: Thôn P, xã L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Công nhận cháu Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 20/10/2018

là con chung của anh Nguyễn Văn T và chị Nguyễn Thị H.

Anh T, chị H thống nhất: Chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Ngọc A, anh T cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị H 1.500.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2021 cho đến khi cháu Ngọc A đủ 18 tuổi.

Anh T có quyền qua lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản và công nợ:** Anh Nguyễn Văn T, chị Nguyễn Thị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết tài sản và công nợ.

- **Về án phí:** Anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm và phải chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Tổng án phí anh T phải nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh T đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số AA/2019/0010492 ngày 12/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoằng Hóa. Anh T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện Hoằng Hóa;*
- *Chi cục THADS huyện Hoằng Hóa;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa.*
- *UBND xã L;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Lê Thị Ngọc Vân